

Số: 1370 /QĐ - NHNN

Hà Nội, ngày 11 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức
và người lao động thuộc Ngân hàng Nhà nước**

CÔNG ĐOÀN NGÂN HÀNG VIỆT NAM

CÔNG VĂN ĐẾN

Số...2.019...

Ngày 14 tháng 7 năm 2014

THÔNG ĐỐC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam số 46/2010/QH12 ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 22/2008/QH12 ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật viên chức số 58/2010/QH12 ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Căn cứ Nghị định số 24/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;

Căn cứ Nghị định số 29/2012/NĐ-CP ngày 12 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động thuộc Ngân hàng Nhà nước”.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 1955/QĐ-NHNN ngày 19 tháng 8 năm 2010 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về việc ban hành “Quy chế phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong ngành Ngân hàng”. Bãi bỏ các quy định trước đây của Ngân hàng Nhà nước trái với quy định tại Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước; Chủ tịch Hội đồng quản trị/Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc các Ngân hàng Thương mại Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng hợp tác xã, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam, Nhà máy In tiền Quốc gia và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VP, TCCB5.

THỐNG ĐỐC



Nguyễn Văn Bình

QUY CHẾ
Phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động
thuộc Ngân hàng Nhà nước

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1370/QĐ-NHNN ngày 11 tháng 7 năm 2014
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này quy định về thẩm quyền quyết định của Ban Cán sự Đảng Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Ban Cán sự Đảng), Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Thống đốc) và Thủ trưởng đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước đối với các nội dung quản lý công chức, viên chức và người lao động.

2. Quy chế này áp dụng đối với công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước (viết tắt là NHNN); người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý và người đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại Ngân hàng thương mại Nhà nước (bao gồm Ngân hàng thương mại do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ và Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ), Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng hợp tác xã, Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Công ty Quản lý tài sản của các tổ chức tín dụng Việt Nam (viết tắt là Công ty Quản lý tài sản), Nhà máy In tiền Quốc gia và các tổ chức khác thuộc phạm vi quản lý của NHNN.

Việc quản lý người lao động làm việc tại các đơn vị: Ngân hàng thương mại Nhà nước, Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng Hợp tác xã, Bảo hiểm tiền gửi Việt nam, Nhà máy In tiền Quốc gia, Công ty Quản lý tài sản và các tổ chức khác thuộc phạm vi quản lý của NHNN do Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của đơn vị và quy định của pháp luật.

Điều 2. Nội dung quản lý công chức, viên chức và người lao động

1. Quản lý công chức, viên chức và người lao động tại Quy chế này gồm các nội dung sau:

- a) Quản lý biên chế;
- b) Tuyển dụng;
- c) Phân công nhiệm vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển công tác;
- d) Quy hoạch;
- đ) Đào tạo, bồi dưỡng;
- e) Đánh giá, xếp loại;
- g) Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm;

h) Cử người làm đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; cử, tiếp nhận công chức đi đại diện tại các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế;

i) Cho ý kiến về việc giới thiệu ứng cử, đề cử hoặc giới thiệu ứng cử, đề cử công chức, viên chức vào các cơ quan, tổ chức theo quy định của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội;

k) Cử, chấp thuận ra nước ngoài;

l) Khen thưởng;

m) Kỷ luật;

n) Quản lý ngạch, thực hiện chế độ tiền lương;

o) Thực hiện chế độ thôi việc, nghỉ hưu và chế độ khác;

p) Kiểm tra công tác cán bộ;

q) Giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến công tác cán bộ;

t) Thực hiện chế độ báo cáo, thống kê; quản lý hồ sơ, công chức, viên chức và người lao động.

2. Các nội dung khác về quản lý công chức, viên chức và người lao động không thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này được thực hiện theo các quy định hiện hành của Đảng, Nhà nước và của NHNN.

Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động

1. Bảo đảm sự lãnh đạo của Ban Cán sự Đảng, cấp ủy Đảng các cấp, Thống đốc và Thủ trưởng đơn vị trong công tác cán bộ.

2. Đảm bảo nguyên tắc tập trung dân chủ, công khai, minh bạch; thực hiện chế độ trách nhiệm cá nhân người đứng đầu đơn vị trong công tác quản lý công chức, viên chức và người lao động thuộc phạm vi được phân cấp.

3. Tuân thủ đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn, quy trình, thủ tục và các quy định của Đảng, Nhà nước và của NHNN trong công tác cán bộ.

4. Phân cấp quản lý công chức, viên chức và người lao động đi đôi với việc tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra của cấp trên đối với trách nhiệm của người đứng đầu đơn vị được phân cấp quản lý. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc NHNN chịu trách nhiệm trước Ban Cán sự Đảng và Thống đốc về việc triển khai, thực hiện các nhiệm vụ được phân cấp.

Chương II QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 4. Phân cấp đối tượng quản lý

1. Ban Cán sự Đảng quản lý các chức danh:

a) Phó Tổng đốc; Thủ trưởng, Phó Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN; Vụ trưởng, Phó Vụ trưởng và tương đương thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

b) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng thương mại do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ và các doanh nghiệp khác do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ thuộc phạm vi quản lý của NHNN.

c) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng thành viên; Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát Nhà máy In tiền Quốc gia, Công ty Quản lý tài sản.

d) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Trưởng ban và các thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ.

đ) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc; Phó Tổng Giám đốc; Kiểm soát viên Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam.

e) Chủ tịch và các thành viên Hội đồng quản trị; Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Thành viên Ban kiểm soát Ngân hàng hợp tác xã.

g) Người được cử làm đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

2. Thống đốc quản lý các chức danh:

a) Chánh Thanh tra, giám sát NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

b) Chi cục trưởng, Phó Chi cục trưởng, Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc Chi cục Phát hành và kho quỹ và Chi cục Công nghệ tin học.

c) Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương tại các đơn vị thuộc NHNN, trừ: Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng, Văn phòng đại diện tại Thành phố Hồ Chí Minh (gọi tắt là Văn phòng đại diện), NHNN Chi nhánh tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (gọi tắt là Chi nhánh), Học viện Ngân hàng, Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh.

d) Kế toán trưởng các đơn vị: Ngân hàng Chính sách xã hội, Ngân hàng thương mại do Nhà nước sở hữu 100% vốn điều lệ, Ngân hàng thương mại cổ phần do Nhà nước sở hữu trên 50% vốn điều lệ, Ngân hàng hợp tác xã, Nhà máy In tiền Quốc gia, Công ty Quản lý tài sản.

3. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh: Quản lý các chức danh lãnh đạo cấp

Phòng, công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị, trừ chức danh Chánh Thanh tra, giám sát Chi nhánh.

4. Thủ trưởng các đơn vị khác thuộc NHNN (trừ các đơn vị nêu tại khoản 3 Điều này): Quản lý công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình, trừ các chức danh diện Ban Cán sự Đảng và Thống đốc quản lý.

Điều 5. Quản lý biên chế

1. Thống đốc:

a) Chỉ đạo xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức của NHNN; vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong các đơn vị sự nghiệp thuộc NHNN.

b) Chỉ đạo xây dựng kế hoạch biên chế, điều chỉnh biên chế của NHNN gửi cơ quan có thẩm quyền quyết định.

c) Phê duyệt chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị trực thuộc (kể cả các đơn vị sự nghiệp).

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc NHNN: Xây dựng Đề án vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp (đối với các đơn vị sự nghiệp), kế hoạch biên chế của đơn vị trình Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) xem xét quyết định; quản lý biên chế được giao.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Thống đốc xây dựng kế hoạch biên chế của NHNN; thông báo chỉ tiêu biên chế cho các đơn vị trực thuộc trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được Thống đốc phê duyệt.

Điều 6. Tuyển dụng

1. Thống đốc:

a) Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng công chức, viên chức trên cơ sở chỉ tiêu biên chế được giao; quyết định thành lập hội đồng tuyển dụng, phê duyệt kết quả tuyển dụng công chức, viên chức.

b) Quyết định việc tiếp nhận công chức không qua thi tuyển; thành lập Hội đồng kiểm tra, sát hạch đối với những trường hợp tiếp nhận không qua thi tuyển.

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh:

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng công chức và tuyển dụng lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động gửi Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp trình Thống đốc phê duyệt.

b) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ tuyển dụng, tiếp nhận công chức.

c) Căn cứ Kế hoạch tuyển dụng được phê duyệt, tổ chức tuyển dụng công chức loại D tại đơn vị, trình Thống đốc (qua Vụ tổ chức cán bộ) phê duyệt kết quả tuyển dụng theo quy định.

d) Căn cứ kế hoạch tuyển dụng được phê duyệt, tổ chức tuyển dụng và ký hợp đồng lao động đối với người lao động tại đơn vị.

đ) Phân công nhiệm vụ cho công chức sau khi có quyết định tuyển dụng.

e) Quyết định cử người hướng dẫn tập sự đối với công chức được tuyển dụng vào đơn vị.

g) Quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với người hoàn thành chế độ tập sự sau khi có văn bản chấp thuận của Vụ Tổ chức cán bộ.

3. Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp:

a) Xây dựng kế hoạch tuyển dụng viên chức và lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động gửi Vụ Tổ chức cán bộ để tổng hợp trình Thống đốc phê duyệt.

b) Tổ chức tuyển dụng theo quy định của pháp luật.

4. Thủ trưởng các đơn vị khác thuộc NHNN (trừ các đơn vị nêu tại khoản 2 và 3 Điều này):

a) Thực hiện nhiệm vụ quy định tại điểm a, b, đ khoản 2 Điều này.

b) Trình Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) quyết định cử người hướng dẫn tập sự đối với công chức được tuyển dụng thuộc đơn vị quản lý. Riêng Cục trưởng Cục Phát hành và Kho quỹ, Cục trưởng Cục Công nghệ tin học được quyết định cử người hướng dẫn tập sự đối với công chức được tuyển dụng thuộc đơn vị mình.

c) Trình Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với người hoàn thành chế độ tập sự.

5. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng Đề án tuyển dụng công chức của NHNN trình Thống đốc phê duyệt.

c) Tổ chức tuyển dụng công chức theo quy định.

d) Phê duyệt Kế hoạch và kết quả tuyển dụng công chức loại D; phê duyệt kế hoạch tuyển dụng lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động của các đơn vị.

đ) Phối hợp với các đơn vị tổ chức tuyển dụng lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động (trừ các trường hợp đã phân cấp cho thủ trưởng đơn vị).

e) Tổ chức thẩm định quá trình xét tuyển đặc cách viên chức tại các đơn vị sự nghiệp theo quy định.

g) Thừa lệnh Thống đốc ký quyết định tuyển dụng, quyết định cử người hướng dẫn tập sự đối với công chức được tuyển dụng, trừ những trường hợp đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị.

h) Thừa lệnh Thống đốc ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch công chức đối với người hoàn thành chế độ tập sự; chấp thuận để Thủ trưởng đơn vị ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch đối với các trường hợp đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị.

Điều 7. Phân công nhiệm vụ, điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển công tác

1. Thống đốc:

a) Phân công nhiệm vụ cho các Phó Thống đốc.

b) Căn cứ Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng, ký quyết định điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển công tác ra ngoài NHNN đối với công chức diện Ban Cán sự Đảng quản lý.

c) Quyết định hoặc chấp thuận việc điều động, luân chuyển, biệt phái, chuyển công tác ra ngoài NHNN đối với công chức diện Thống đốc quản lý và công chức không giữ chức vụ tại các đơn vị Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương.

d) Chấp thuận cho công chức chuyển công tác từ các đơn vị Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương đến các Chi nhánh, Văn phòng đại diện và ngược lại.

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Phân công nhiệm vụ cho công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

b) Quyết định điều động trong nội bộ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị, trừ các trường hợp giữ chức vụ diện Ban Cán sự Đảng, Thống đốc quản lý. Riêng đối với công chức ngạch Thanh tra viên, Kiểm soát viên, Kiểm toán viên trước khi điều động sang vị trí công tác khác không phù hợp với ngạch công chức đang giữ phải được sự chấp thuận của Thống đốc.

3. Thủ trưởng đơn vị khác thuộc NHNN (trừ các đơn vị nêu tại khoản 2 Điều này):

a) Phân công nhiệm vụ cho công chức thuộc đơn vị.

b) Quyết định điều động trong nội bộ đơn vị đối với công chức không giữ chức vụ.

4. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Thừa lệnh Thống đốc ký quyết định điều động, biệt phái, chuyển công tác đối với công chức không giữ chức vụ lãnh đạo giữa các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương.

c) Ký quyết định tiếp nhận công chức từ Chi nhánh, Văn phòng đại diện và các đơn vị ngoài NHNN vào làm việc tại các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương sau khi có chấp thuận của Thống đốc, trừ trường hợp đã ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị.

d) Chấp thuận cho công chức chuyển công tác giữa các Chi nhánh và Văn phòng đại diện, trừ các trường hợp giữ chức vụ thuộc diện Ban Cán sự đảng và Thống đốc quản lý.

đ) Chấp thuận cho công chức từ cấp Phòng trở xuống thuộc Chi nhánh, Văn phòng đại diện chuyển công tác ra ngoài NHNN.

Điều 8. Quy hoạch

1. Thống đốc:

a) Căn cứ Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng, phê duyệt hoặc ký văn bản đề nghị phê duyệt quy hoạch chức danh diện Ban Cán sự Đảng quản lý.

b) Phê duyệt quy hoạch chức danh diện Thống đốc quản lý.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc NHNN:

a) Lập danh sách quy hoạch, rà soát bổ sung quy hoạch hằng năm đối với chức danh diện Ban Cán sự Đảng, Thống đốc quản lý trình Ban Cán sự Đảng, Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) phê duyệt.

b) Phê duyệt quy hoạch chức danh diện Thủ trưởng đơn vị quản lý, kể cả chức danh Chánh Thanh tra, giám sát Chi nhánh.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc tổ chức thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 9. Đào tạo, bồi dưỡng

1. Thống đốc: Phê duyệt kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động thuộc NHNN.

2. Việc phân cấp quản lý đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của Quy chế đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức NHNN.

Điều 10. Đánh giá, xếp loại

1. Thống đốc:

a) Chỉ đạo đánh giá, xếp loại công chức, viên chức hằng năm và theo yêu cầu của việc quy hoạch, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, đào tạo, bồi dưỡng.

b) Đánh giá, xếp loại đối với Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN.

2. Thủ trưởng các đơn vị thuộc NHNN: Đánh giá, xếp loại đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu giúp Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 11. Bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm

1. Thống đốc:

a) Ban hành quy định, hướng dẫn về quy trình, thủ tục và điều kiện bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với công chức, viên chức.

b) Căn cứ Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng, ký văn bản đề nghị; ký quyết định hoặc văn bản chuẩn y, phê duyệt nhân sự liên quan đến việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh diện Ban Cán sự Đảng quản lý.

c) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh diện Thống đốc quản lý.

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh:

a) Trình Ban Cán sự Đảng, Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh diện Ban Cán sự Đảng, Thống đốc quản lý.

b) Quyết định bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng và tương đương thuộc đơn vị và báo cáo Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) để theo dõi, quản lý.

3. Thủ trưởng các đơn vị khác thuộc NHNN (trừ các đơn vị nêu tại khoản 2 Điều này): Trình Ban Cán sự Đảng, Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ, từ chức, miễn nhiệm đối với các chức danh diện Ban Cán sự Đảng, Thống đốc quản lý.

4. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 12. Cử người làm đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; cử, tiếp nhận công chức đi đại diện tại các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế

1. Thống đốc: Căn cứ Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng, ký văn bản hoặc Quyết định cử người làm đại diện chủ sở hữu phần vốn Nhà nước, cử, tiếp nhận công chức đi đại diện tại các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế theo quy định.

2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 13. Cho ý kiến về việc giới thiệu ứng cử, đề cử hoặc giới thiệu ứng cử, đề cử công chức, viên chức vào các cơ quan, tổ chức theo quy định của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội

1. Thống đốc: Căn cứ Nghị quyết của Ban Cán sự Đảng, ký văn bản cho ý kiến về việc giới thiệu ứng cử, đề cử hoặc giới thiệu công chức, viên chức NHNN ứng cử, đề cử vào các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định của Đảng, Nhà nước và các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội; giới thiệu hoặc cho ý kiến về việc công chức, viên chức ứng cử, đề cử vào các chức danh Chủ tịch, Tổng Thư ký tổ chức phi chính phủ hoạt động trong ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của NHNN theo quy định của pháp luật.

2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

Điều 14. Cử, chấp thuận cho công chức, viên chức và người lao động đi nước ngoài.

1. Thống đốc:

a) Quyết định cử công chức, viên chức và người lao động thuộc NHNN đi công tác ở nước ngoài.

b) Chấp thuận cho Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN đi nước ngoài về việc riêng.

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp: Chấp thuận cho công chức, viên chức thuộc đơn vị đi nước ngoài về việc riêng theo quy định.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Chấp thuận cho công chức là Phó Thủ trưởng trở xuống thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương đi nước ngoài về việc riêng, trừ các trường hợp đã phân cấp cho thủ trưởng đơn vị.

Điều 15. Khen thưởng

1. Thông đốc: Chỉ đạo công tác thi đua, khen thưởng trong ngành Ngân hàng.
2. Việc phân cấp khen thưởng công chức, viên chức và người lao động thực hiện theo quy định của Nhà nước và Quy chế thi đua khen thưởng ngành Ngân hàng.

Điều 16. Kỷ luật

1. Thông đốc: Quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật, quyết định hình thức kỷ luật đối với công chức diện Ban Cán sự Đảng, Thông đốc quản lý (trừ chức danh Phó Thông đốc).

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp:

a) Trình Ban Cán sự Đảng, Thông đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) kỷ luật đối với công chức diện Ban Cán sự Đảng, Thông đốc quản lý.

b) Quyết định thành lập Hội đồng kỷ luật và quyết định hình thức kỷ luật đối với công chức, viên chức và người lao động diện thủ trưởng đơn vị quản lý.

c) Báo cáo Thông đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) những trường hợp bị kỷ luật hình thức Buộc thôi việc.

3. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

- Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thông đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

- Quyết định hình thức kỷ luật đối với công chức và người lao động thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương, trừ công chức diện Ban Cán sự đảng, Thông đốc quản lý và các trường hợp đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị quản lý.

Điều 17. Quản lý ngạch và thực hiện chế độ tiền lương

1. Thông đốc:

a) Quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm ngạch đối với công chức ngạch Thanh tra viên, Kiểm soát viên, Kiểm toán viên; công chức ngạch Chuyên viên chính và tương đương; viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II.

b) Quyết định nâng ngạch lương lên ngạch Chuyên viên chính và tương đương trước khi nghỉ hưu đối với công chức; nâng hạng chức danh nghề nghiệp lên hạng II đối với viên chức.

c) Đề nghị cấp có thẩm quyền bổ nhiệm ngạch, miễn nhiệm ngạch, nâng ngạch, chuyển ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương đối với công chức; chức danh nghề nghiệp hạng I đối với viên chức.

d) Tổ chức thi nâng ngạch đối với công chức; thi hoặc xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức theo quy định.

đ) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương.

e) Quyết định nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương trước thời hạn đề nghị hưu đối với công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương sau khi thống nhất ý kiến với Bộ Nội vụ.

2. Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp:

a) Trình Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng ngạch trước khi nghỉ hưu, chuyển ngạch đối với công chức ngạch Thanh tra viên, Kiểm soát viên, Kiểm toán viên, công chức ngạch Chuyên viên chính và tương đương trở lên, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng II trở lên thuộc đơn vị.

b) Quyết định chuyển ngạch từ ngạch Chuyên viên và tương đương trở xuống đối với công chức (trừ ngạch Thanh tra viên, Kiểm soát viên, Kiểm toán viên), viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng III trở xuống thuộc đơn vị.

c) Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn đề nghị hưu đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị, trừ công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I. Căn cứ phê duyệt của cấp có thẩm quyền, ký quyết định nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

3. Thủ trưởng đơn vị khác thuộc NHNN (trừ các đơn vị nêu tại khoản 2 Điều này):

a) Trình Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) bổ nhiệm, miễn nhiệm, nâng ngạch, chuyển ngạch lương đối với công chức thuộc đơn vị quản lý.

b) Trình Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ) nâng bậc lương thường xuyên; nâng bậc lương trước thời hạn; nâng bậc lương trước thời hạn đề nghị hưu đối với công chức thuộc đơn vị.

4. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

a) Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại khoản 1 Điều này.

b) Thừa lệnh Thống đốc, ký Quyết định bổ nhiệm ngạch, miễn nhiệm ngạch, chuyển ngạch, nâng ngạch đối với công chức từ ngạch Chuyên viên và tương đương trở xuống (trừ Thanh tra viên, Kiểm soát viên, Kiểm toán viên) thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương, trừ các trường hợp đã phân cấp cho thủ trưởng đơn vị.

c) Thừa lệnh Thống đốc, ký Quyết định nâng lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn, nâng bậc lương trước thời hạn để nghỉ hưu đối với công chức ngạch Chuyên viên chính và tương đương trở xuống trừ các trường hợp ủy quyền cho Thủ trưởng đơn vị.

Điều 18. Thực hiện chế độ thôi việc, nghỉ hưu và chế độ khác

1. Thôi việc (không bao gồm hình thức kỷ luật buộc thôi việc):

a) Thống đốc:

- Căn cứ nghị quyết của Ban Cán sự Đảng, Quyết định cho thôi việc đối với công chức diện Ban Cán sự Đảng quản lý, công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I.

- Chấp thuận cho thôi việc đối với công chức giữ chức vụ diện Thống đốc quản lý.

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Giám đốc Học viện Ngân hàng, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh:

- Quyết định cho thôi việc đối với công chức, viên chức lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị (trừ chức danh Chánh thanh tra, giám sát Ngân hàng thuộc Chi nhánh) sau khi có văn bản chấp thuận của Vụ Tổ chức cán bộ.

- Quyết định cho thôi việc đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ thuộc đơn vị, trừ công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, viên chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I và báo cáo Thống đốc (qua Vụ Tổ chức cán bộ).

c) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

- Tham mưu, giúp Ban Cán sự Đảng, Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại điểm a, khoản 1 Điều này.

- Thừa lệnh Thống đốc, ký Quyết định cho thôi việc đối với công chức, viên chức giữ chức vụ lãnh đạo cấp Phòng và tương đương trở xuống thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương, đơn vị sự nghiệp, Chánh thanh tra, giám sát Ngân hàng thuộc Chi nhánh sau khi được Thống đốc chấp thuận, trừ các trường hợp đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị.

- Thừa lệnh Thống đốc, ký Quyết định cho thôi việc đối với công chức, viên chức không giữ chức vụ thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương, đơn vị sự nghiệp, trừ công chức ngạch chuyên viên cao cấp và tương đương, viên chức giữ chức giữ chức danh nghề nghiệp hạng I và các trường hợp đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị.

- Có văn bản chấp thuận để Thủ trưởng đơn vị nêu tại điểm b, khoản 1 Điều này Quyết định cho thôi việc đối với công chức, viên chức lãnh đạo cấp phòng và tương đương thuộc đơn vị (trừ chức danh Chánh thanh tra, giám sát Ngân hàng thuộc Chi nhánh).

2. Nghỉ hưu:

a) Thống đốc:

- Thông báo nghỉ hưu đối với: Phó Thống đốc, Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN, Chủ tịch Hội đồng quản trị/Chủ tịch Hội đồng thành viên, Tổng Giám đốc Ngân hàng thương mại Nhà nước; người đại diện phần vốn Nhà nước tại doanh nghiệp; Tổng Giám đốc: Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam, Ngân hàng hợp tác xã, Công ty Quản lý tài sản, Nhà máy In tiền Quốc gia.

- Ký quyết định nghỉ hưu đối với các chức danh thuộc diện Ban Cán sự Đảng quản lý (trừ chức danh Phó Thống đốc).

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp:

- Thông báo nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

- Ký quyết định nghỉ hưu đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị trừ công chức diện Ban Cán sự Đảng quản lý.

c) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ:

- Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này.

- Thừa lệnh Thống đốc, thông báo nghỉ hưu đối với các chức danh diện Ban Cán sự Đảng, Thống đốc quản lý, trừ các chức danh nêu tại điểm a, khoản 2 Điều này và những đối tượng đã phân cấp cho thủ trưởng đơn vị.

- Thừa lệnh Thống đốc, ký quyết định nghỉ hưu đối với công chức thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương (trừ những đối tượng thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Cán sự Đảng và những đối tượng đã được phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị).

3. Nghỉ phép hằng năm:

a) Thống đốc: Giải quyết nghỉ phép hằng năm đối với Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN.

b) Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN: Giải quyết nghỉ phép hằng năm đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị.

4. Nghỉ không hưởng lương:

a) Thống đốc: Quyết định việc nghỉ không hưởng lương đối với công chức diện Ban Cán sự Đảng quản lý.

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp: Quyết định việc nghỉ không hưởng lương đối với công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị (trừ công chức diện Ban Cán sự Đảng quản lý).

c) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Quyết định việc nghỉ không hưởng lương đối với công chức thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương (trừ công chức diện Ban Cán sự Đảng quản lý và những trường hợp đã phân cấp cho Thủ trưởng đơn vị).

5. Chế độ phụ cấp thâm niên nghề:

a) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng: Quyết định áp dụng mức phụ cấp thâm niên nghề thanh tra lần đầu và nâng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra đối với công chức ngạch Thanh tra thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng.

b) Giám đốc Chi nhánh: Quyết định áp dụng mức phụ cấp thâm niên nghề thanh tra lần đầu và nâng phụ cấp thâm niên nghề thanh tra đối với công chức ngạch Thanh tra tại Chi nhánh.

6. Chính sách, chế độ khác:

a) Thống đốc: Công nhận cán bộ trong ngành Ngân hàng là người hoạt động cách mạng trước năm 1945 và trước Cách mạng tháng Tám năm 1945 theo quy định.

b) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại điểm a, khoản 6 Điều này.

Điều 19. Kiểm tra công tác cán bộ

1. Thống đốc: Phê duyệt kế hoạch kiểm tra việc thi hành quy định của pháp luật về công chức, viên chức và người lao động.

2. Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện kiểm tra việc thi hành quy định của pháp luật về công chức, viên chức và người lao động.

Điều 20. Giải quyết khiếu nại, tố cáo

1. Giải quyết khiếu nại:

a) Thống đốc:

- Giải quyết khiếu nại lần đầu đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình.

- Giải quyết khiếu nại lần hai đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN đã giải quyết lần đầu nhưng còn khiếu nại hoặc khiếu nại lần đầu đã hết thời hạn nhưng chưa được giải quyết.

b) Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN: Giải quyết khiếu nại đối với quyết định hành chính, hành vi hành chính của mình.

c) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Thống đốc việc giải quyết khiếu nại thuộc thẩm quyền giải quyết của Thống đốc.

2. Giải quyết tố cáo:

a) Thống đốc:

- Giải quyết tố cáo liên quan đến hành vi vi phạm của công chức diện Ban Cán sự Đảng, Thống đốc quản lý, trừ chức danh Phó Thống đốc.

- Giải quyết lại những tố cáo mà Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN đã giải quyết.

- Giải quyết tố cáo thuộc thẩm quyền của Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN quá thời hạn quy định nhưng không được giải quyết.

b) Thủ trưởng đơn vị thuộc NHNN: Giải quyết tố cáo đối với hành vi vi phạm của công chức, viên chức là lãnh đạo cấp Phòng trở xuống thuộc đơn vị, trừ công chức diện Ban Cán sự Đảng, Thống đốc quản lý.

c) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Thống đốc thực hiện nội dung phân cấp quy định tại điểm a, khoản 2 Điều này.

Điều 21. Chế độ báo cáo, thống kê và quản lý hồ sơ

1. Chế độ báo cáo, thống kê:

a) Thống đốc: Chỉ đạo công tác báo cáo, thống kê về công chức, viên chức và người lao động gửi cơ quan Nhà nước có thẩm quyền theo quy định.

b) Thủ trưởng các đơn vị thuộc NHNN: Báo cáo, thống kê về công chức, viên chức và người lao động định kỳ và đột xuất theo quy định.

c) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Tham mưu, giúp Thống đốc báo cáo, thống kê về công chức, viên chức và người lao động.

2. Quản lý hồ sơ:

a) Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ: Thực hiện việc quản lý, lưu trữ Hồ sơ của công chức và người lao động thuộc các Vụ, Cục và tương đương tại Trung ương (trừ Hồ sơ của công chức từ cấp Phòng trở xuống thuộc Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng, Cục Phát hành và Kho quỹ và Cục Công nghệ tin học);

quản lý, lưu trữ Hồ sơ của công chức diện Ban Cán sự Đảng, Thông đốc quản lý.

b) Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng, Cục trưởng Cục Phát hành và kho quỹ, Cục trưởng Cục Công nghệ tin học, Trưởng Văn phòng đại diện, Giám đốc Chi nhánh, Thủ trưởng đơn vị sự nghiệp: Thực hiện việc quản lý, lưu trữ Hồ sơ của công chức, viên chức và người lao động thuộc đơn vị mình (trừ công chức diện Ban Cán sự Đảng quản lý).

Chương III **ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 22. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng đơn vị có liên quan thuộc NHNN có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này tại đơn vị.

2. Vụ Tổ chức cán bộ có trách nhiệm hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này. /

THÔNG ĐỐC



Nguyễn Văn Bình